

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỦ THỪA  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/HS-ST  
Ngày: 16-8-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦ THỪA, TỈNH LONG AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Thanh Tuấn

*Các Hội thẩm N dân:*

Ông Trần Văn Nhị;

Ông Nguyễn Văn Năm

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thuý An – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Sỹ Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Phương L** (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 04/6/2003; Nơi cư trú: Ấp Bình Cang 2, xã B, huyện T, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 07/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Trần Thanh P; Mẹ: Lê Thị Kim C; Có 01 người em sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: Không.

N thân: Ngày 23/9/2021, bị TAND huyện Châu Thành, tỉnh Long An xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 01/3/2022.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/6/2022 đến ngày 28/6/2022 chuyển tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thủ Thừa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Chí N**; (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 06/6/2004; Nơi cư trú: Ấp Đình, xã P, huyện H, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 07/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Nguyễn Chí T; Mẹ: Phan Thị H; Có 01 người anh sinh năm 2002.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 22/6/2022 đến ngày 28/6/2022 chuyển tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thủ Thừa.

(Các bị cáo có mặt)

- *Bị hại*: Anh **Phan Hồng Bảo T**, sinh năm 1993. Địa chỉ: Ấp 1, xã T, huyện T, tỉnh Long An.(vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 22/6/2022, Trần Phương L rủ Nguyễn Chí N uống cà phê tại thành phố A. Sau đó, L điều khiển xe mô tô Exciter màu xanh không biển số chở N đi lên xã L, huyện T ra Quốc Lộ N2 để về nhà N tại huyện H. Khi đi đến Cầu Cả Sơn, L rủ N đi tìm xe mô tô để lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài, N đồng ý. N chỉ đường cho L đi theo Quốc lộ N2, qua cầu Kinh 7 rồi rẽ trái theo đường đá đỏ. Khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày, cả hai đến đường đê Kênh Cả Sơn ở Ấp 1, xã L, huyện T. Tại đây, cả hai phát hiện xe mô tô 62G1 – 219.00 của anh Phan Hồng Bảo T đang đậu cặp lề đường nên thống nhất lấy trộm. L dừng xe đi bộ lại lén lút lấy trộm xe mô tô 62G1 – 219.00, N đứng canh giới. L điều khiển xe trộm được, N điều khiển xe Exciter không biển số đi được khoảng 500m thì bị anh Trí phát hiện, tri hô. N bị anh Trịnh Minh Tr và Lê Minh T bắt quả tang. Riêng L điều khiển xe 62G1 – 219.00 trộm được chạy thoát. Ngày 23/6/2022, Cơ quan điều tra mời L làm việc. Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa, Trần Phương L, Nguyễn Chí N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận định giá số 611/KL-HĐĐG ngày 24/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thủ Thừa kết luận: xe mô tô

nhãn hiệu Honda, số loại Blade, biển số 62G1-219.00 của anh Phan Hồng Bảo T tại thời điểm ngày 22/6/2022 trị giá: 8.460.000đ.

Tại Cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 26/7/2022 của Viện kiểm sát N dân huyện Thủ Thừa truy tố Trần Phương L, Nguyễn Chí N về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát N dân huyện Thủ Thừa giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Phương L, Nguyễn Chí N về tội “Trộm cắp tài sản”. Trong phần luận tội, ông Kiểm Sát viên đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng - giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 các điểm: h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trần Phương L từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 các điểm: h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt Nguyễn Chí N từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, không biển số, số khung: RLCE55P10EY439463, số máy: 55P1439489. Quá trình điều tra xác định: Xe mô tô trên thuộc sở hữu của anh Bùi Văn Thành, có biển số 62G1 – 180.82, xe bị mất trộm vào ngày 30/4/2022 tại Phường 6, thành phố Tân An. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa đã có Công văn số 91 ngày 20/7/2022 thông tin tội phạm đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tân An. Do đó đề nghị HĐXX giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa tiếp tục tạm giữ và bàn giao xe mô tô nói trên cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tân An xử lý theo thẩm quyền.

Các bị cáo không thực hiện quyền tranh luận mà xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố vụ án thì hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và kiểm sát viên tiến hành đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã nêu, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại tại CQĐT, biên bản thu giữ vật chứng và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 22/6/2022, tại Ấp 1, xã L, huyện T, Trần Phương L và Nguyễn Chí N đã lén lút chiếm đoạt của anh Phan Hồng Bảo T xe mô tô biển số 62G1 – 219.00 trị giá 8.460.000đ. Do đó hành vi của các bị cáo: Trần Phương L và Nguyễn Chí N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

[3] Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa đã phản ánh đúng hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xác định cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi trái pháp luật của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo thực hiện do lỗi cố ý, hành vi đó không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần thiết phải xử lý các bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy trong vụ án có 02 người tham gia nhưng không có bàn bạc, phân công vai trò cụ thể của từng người nên đây là đồng phạm giản đơn, không có tổ chức.

[5] Đối với bị cáo Trần Phương L là người có N thân không tốt, ngày 23/9/2021, bị TAND huyện Châu Thành, tỉnh Long An xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" chấp hành xong hình phạt ngày 01/3/2022 sáng ngày 22/6/2022 bị cáo L rủ bị cáo N đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài, khi nhìn thấy xe mô tô của anh Trí không người trong coi thì bị cáo L đã lén lút chiếm đoạt xe, bị cáo N đứng bên ngoài cảnh giới nên cần xử lý bị cáo L một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ như: sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn.

[6] Đối với bị cáo Nguyễn Chí N là người chưa có tiền án, tiền sự nhưng không nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, vào ngày 22/6/2022 bị cáo cùng thống nhất ý chí với bị cáo L là đi tìm tài sản để trộm cắp bán chia nhau tiêu xài, khi nhìn thấy xe mô tô anh Trí không người trong coi, bị cáo đứng cảnh

giới cho bị cáo L chiếm đoạt xe của anh Trí nên cần có một hình phạt tù để giáo dục bị cáo. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ như: sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Đề nghị của ông Kiểm sát viên là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: tại CQĐT anh Phan Hồng Bảo T đã nhận lại xe mô tô bị mất trộm không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[8] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa có thu giữ vật chứng gồm: 01 Xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Blade, biển số 62G1-219.00; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, không biển số, số khung: RLCE55P10EY439463, số máy: 55P1439489. Xét thấy:

[8.1] Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Blade, biển số 62G1-219.00 là tài sản của anh Trí nên CSĐT Công an huyện Thủ Thừa đã trả cho anh Phan Hồng Bảo T là đúng pháp luật.

[8.2] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, không biển số, số khung: RLCE55P10EY439463, số máy: 55P1439489. Quá trình điều tra xác định: Xe mô tô trên thuộc sở hữu của anh Bùi Văn Thành, có biển số 62G1 – 180.82, xe bị mất trộm vào ngày 30/4/2022 tại Phường 6, thành phố Tân An. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa đã có Công văn số 91 ngày 20/7/2022 thông tin tội phạm đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tân An. Do đó, giao Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa tiếp tục tạm giữ và bàn giao xe mô tô nói trên cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tân An xử lý theo thẩm quyền.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo: Trần Phương L và Nguyễn Chí N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; các điểm: h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Trần Phương L** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 23/6/2022).

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; các điểm: h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Chí N** 09 (chín) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 22/6/2022).

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam các bị cáo Trần Phương L và Nguyễn Chí N mỗi bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/8/2022) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 buộc các bị cáo Trần Phương L và Nguyễn Chí N mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16-8-2022). Anh Phan Hồng Bảo T vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thủ Thừa;
- Chi cục THADS huyện Thủ Thừa;
- Công an huyện Thủ Thừa;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Thanh Tuấn**